

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1217~~/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày ~~19~~ tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục và cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ
khoa học và công nghệ cấp tỉnh đợt II, năm 2017.

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Công văn số 514/BKHCN-KHTH ngày 13/12/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn nội dung kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2017 của các tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 4763/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 3532/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt kế hoạch các nhiệm vụ Khoa học và công nghệ năm 2017;

Căn cứ các Quyết định số: 1233/QĐ-UBND ngày 25/4/2014; 1511/QĐ-UBND ngày 24/4/2015; 2187/QĐ-UBND ngày 11/7/2014; 1720/QĐ-UBND ngày 13/5/2015; 3201/QĐ-UBND ngày 24/8/2015; 5176/QĐ-UBND ngày 10/12/2015; 1845/QĐ-UBND ngày 31/5/2016; 3631/QĐ-UBND ngày 20/9/2016; 5081/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt danh mục và cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 322/TTr-SKHCN ngày 07/4/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ xin phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đợt II, năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đợt II, năm 2017, gồm: 14 nhiệm vụ

Trong đó:

- Cấp cho 04 nhiệm vụ đã nghiệm thu: 587.111.000 đồng
- Cấp cho 01 nhiệm vụ chuyển tiếp: 150.000.000 đồng
- Cấp cho 09 nhiệm vụ mới: 3.125.928.000 đồng

Với kinh phí sự nghiệp khoa học là: 3.863.039.000 đồng

(Ba tỷ, tám trăm sáu mươi ba triệu, không trăm ba mươi chín ngàn đồng chẵn):
(Danh mục kèm theo).

Nguồn kinh phí: Sự nghiệp khoa học năm 2017 chưa phân bổ.

Điều 2. Căn cứ vào Quyết định này và danh mục các nhiệm vụ khoa học, công nghệ được duyệt:

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bổ nhiệm chủ nhiệm các đề tài, dự án, ký kết các hợp đồng nghiên cứu; có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện, kiểm tra và thành lập hội đồng nghiệm thu, báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Cấp kinh phí trực tiếp cho các cơ quan chủ trì, chủ đề tài, dự án để triển khai thực hiện.

- Theo dõi việc sử dụng kinh phí và thanh, quyết toán kinh phí đã cấp cho các đơn vị.

3. Các cơ quan chủ trì và chủ nhiệm các đề tài, dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung đề tài, dự án được duyệt, quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định, hiệu quả cao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc tỉnh, Chủ nhiệm các đề tài, dự án và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PgNN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

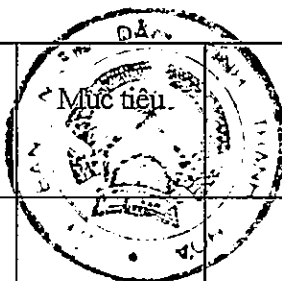


Nguyễn Đức Quyền

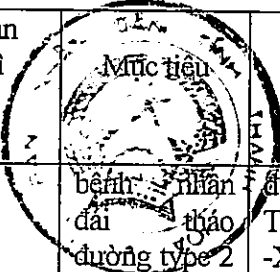
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KH&CN CẤP KINH PHÍ NĂM 2017
(Kèm theo Quyết định số 1219/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

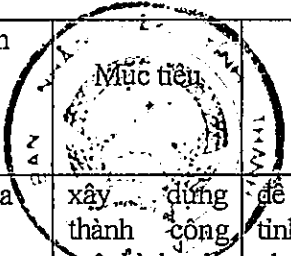
I. Nhiệm vụ đã nghiệm thu: 04

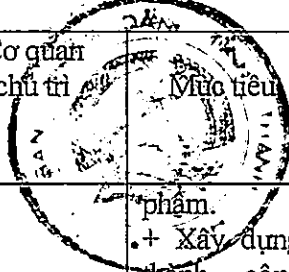
TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2017	Thu hồi	
I.	Đề tài: "Nghiên cứu thực trạng và giải pháp tổ chức hoạt động du lịch ở Bản Đốc xã Cổ Lũng và bản Tôm xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa"	Trường ĐH Văn hóa - Thể thao và Du lịch Thanh Hóa	- Đánh giá được thực trạng và tiềm năng tổ chức hoạt động du lịch ở Bản Đốc xã Cổ Lũng và bản Tôm xã Ban Công, huyện Bá Thước - Xây dựng được mô hình lý thuyết tổ chức hoạt động du lịch ở Bản Đốc và bản Tôm. - Đề xuất được giải pháp tổ chức hoạt động du lịch ở Bản Đốc và bản Tôm	- Nghiên cứu cơ sở lý luận và bài học kinh nghiệm về tổ chức hoạt động du lịch trên cơ sở khai thác các yếu tố văn hóa tộc người và sinh thái. - Nghiên cứu thực trạng và tiềm năng tổ chức hoạt động du lịch ở Bản Đốc xã Cổ Lũng và bản Tôm xã Ban Công, huyện Bá Thước - Xây dựng mô hình lý thuyết tổ chức hoạt động du lịch ở Bản Đốc và bản Tôm. - Nghiên cứu giải pháp tổ chức hoạt động du lịch ở Bản Đốc xã Cổ Lũng và bản Tôm xã Ban Công, huyện Bá Thước	- 05 báo cáo chuyên đề - Bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành - Báo cáo khoa học tổng kết đề tài; Báo cáo tóm tắt - Báo cáo phương án sử dụng và nhân rộng kết quả - Đĩa DVD	6 /2015 - 11/2016	312,550	312,550	247,550	65,000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán kinh phí khoa học hoàn thành ngày 28/3/2017 giữa Trường ĐH Văn hóa - Thể thao và Du lịch Thanh Hóa và Sở Tài Chính.

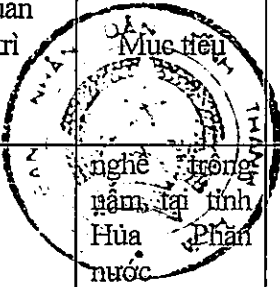


TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2017	Thu hồi	
2.	Đề tài: “Nghiên cứu công nghệ sản xuất giống cây Sên mật (<i>Madhuca pasquieri</i>) tại Tam Quy, Hà Trung, Thanh Hóa bằng phương pháp nhân giống vô tính”	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ Lâm nghiệp Thanh Hóa	- Xây dựng được bản hướng dẫn kỹ thuật nhân giống Sên mật bằng phương pháp giâm hom; - Xây dựng được bản hướng dẫn kỹ thuật nhân giống Sên mật bằng phương pháp nuôi cấy mô-tế bào (<i>in vitro</i>).	- Tuyển chọn cây trội để lấy vật liệu nhân giống - Nghiên cứu nhân giống Sên mật bằng phương pháp giâm hom - Nghiên cứu nhân giống Sên mật bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào - Xây dựng phương án sử dụng kết quả	- 04 báo cáo chuyên đề - Bản hướng dẫn kỹ thuật nhân giống Sên mật bằng phương pháp giâm hom. - Có báo cáo kết quả các thí nghiệm nghiên cứu nhân giống Sên mật bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào (thay thế cho sản phẩm của đề tài là bản hướng dẫn nhân giống Sên mật bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào) - 64 cây giống Sên mật bằng phương pháp giâm hom. - Báo cáo phương án sử dụng kết quả - Báo cáo tổng kết đề tài.	5/2014 - 12/2016	549,850	549,850	322,490	227,360	0	Biên bản kiểm tra quyết toán kinh phí khoa học hoàn thành ngày 28/3/2017 giữa Trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ Lâm nghiệp Thanh Hóa và Sở Tài Chính
3.	Đề tài: “Nghiên cứu một số biến chứng mãn”	Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa	-Xác định được tỷ lệ biến chứng mãn tính ở	-Nghiên cứu xác định tỷ lệ biến chứng mãn tính ở bệnh nhân đái tháo	-Bảng tổng hợp số liệu -Báo cáo chuyên đề	6/2015 - 11/2016	1.118,060	543,860	433,860	110,000	0	Biên bản kiểm tra quyết

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2017	Thu hồi	
	tính ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Thanh Hóa năm 2015-2016".		 Mục tiêu: Nghiên cứu giải pháp phòng ngừa, giảm tỷ lệ biến chứng ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Thanh Hóa. Nội dung: - Xác định mối liên quan giữa đường huyết lúc đói và một số yếu tố với biến chứng mãn tính ở bệnh nhân đái tháo đường type 2. - Nghiên cứu giải pháp phòng ngừa, giảm tỷ lệ biến chứng ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Thanh Hóa. - Hội thảo khoa học - Viết báo cáo kiến nghị về thực hiện các giải pháp	- Báo cáo kiến nghị giải pháp với Sở y tế, Bệnh viện Nội tiết. - Ký yếu Hội thảo. - Báo cáo tổng kết khoa học đề tài. - Báo cáo phương án sử dụng kết nghiên cứu. - Đĩa VCD.								toán kinh phí khoa học hoàn thành ngày 15/2/2017 giữa Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa và Sở Tài Chính
4.	Dự án KHCN: "Ứng dụng tiến bộ khoa học và công	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triển CNSH	Mục tiêu chung: Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ	- Điều tra, khảo sát điều kiện tự nhiên KT-XH của tỉnh Hòa Phấn - Lào, cơ sở vật chất kỹ thuật	- 01 Báo cáo khảo sát điều tra tình hình kinh tế xã hội và lựa chọn địa điểm triển khai	7/2014 - 7/2016	2.248,350	1.883,350	1.698,599	184,751	0	Biên bản kiểm tra quyết toán

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2017	Thu hồi	
	nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống nấm và nấm thương phẩm (nấm Sò, nấm Mộc nhĩ) tại tỉnh Hòa Phấn nước CHDCND Lào"	Thanh Hóa	 xây dựng thành công mô hình sản xuất giống nấm và nấm thương phẩm (nấm Sò, nấm Mộc nhĩ), nhằm tạo việc làm, nâng cao thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo cho người dân của tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào. Mục tiêu cụ thể: + Chuyển giao thành công kỹ thuật công nghệ nhân giống nấm Sò, nấm Mộc nhĩ phục vụ sản xuất nấm thương	để sản xuất nấm tại tỉnh Hòa Phấn, lựa chọn địa điểm triển khai dự án. - Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm tổ chức sản xuất, tiêu thụ nấm tại một số cơ sở sản xuất nấm của Việt Nam. - Chuyển giao các quy trình kỹ thuật nhân giống nấm, sản xuất nấm Sò, nấm Mộc nhĩ thương phẩm, sơ chế nấm khô và sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ nguồn phế thải sản xuất nấm thương phẩm. - Mua sắm các thiết bị cần thiết, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất để triển khai xây dựng các mô hình. - Đào tạo 04 cán bộ kỹ thuật của tỉnh Hòa Phấn nắm vững kỹ thuật công nghệ nhân giống nấm và sản xuất nấm Sò,	thực hiện dự án. - Xây dựng 01 Mô hình nhân giống nấm cấp 1,2,3 và đã sản xuất được 245 ống giống cấp 1 nấm mộc nhĩ và nấm sò; 154 kg giống nấm cấp 2 nấm mộc nhĩ và nấm sò; 2165 kg giống nấm cấp 3 nấm mộc nhĩ và nấm sò. - Xây dựng được 02 Mô hình sản xuất nấm thương phẩm (nấm Sò, nấm Mộc nhĩ) đạt công suất 30 tấn nguyên liệu/năm/mô hình. Sản phẩm thu được 12140kg nấm sò/KH 12000kg, đạt 101,16% và 3018kg mộc nhĩ khô/KH 3000kg, đạt 100,6%. - Xây dựng được 07 Bản hướng dẫn kỹ thuật sản xuất giống nấm, nấm							kinh phí khoa học hoàn thành ngày 20/12/2016 giữa Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và Phát triển công nghệ sinh học và Sở Tài Chính

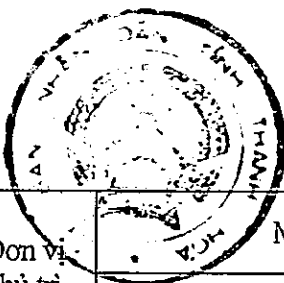
TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2017	Thu hồi	
			 phẩm. + Xây dựng thành công 02 mô hình sản xuất nấm Sò, nấm Mộc nhĩ thương phẩm tại tỉnh Hòa Phăn nước CHDCND Lào. + Xây dựng bản hướng dẫn kỹ thuật sản xuất giống nấm và nấm Sò, nấm Mộc nhĩ thương phẩm phù hợp với điều kiện của tỉnh Hòa Phăn nước CHDCND Lào.(2 thứ tiếng Lào và tiếng Việt). + Xây dựng được phương án nhân rộng mô hình và phát triển	nấm Mộc nhĩ thương phẩm, sơ chế nấm khô và sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ nguồn phế thải sản xuất nấm thương phẩm. Tập huấn kỹ thuật sản xuất nấm thương phẩm cho 50 cán bộ khuyến nông và 50 người dân tại tỉnh Hòa Phăn - Lào. - Xây dựng mô hình nhân giống nấm cấp 1, cấp 2, cấp 3 (nấm Sò, nấm Mộc nhĩ) tại tỉnh Hòa Phăn, đạt công suất 10 tấn giống/năm. - Xây dựng mô hình nhân giống nấm, sản xuất nấm Sò, nấm Mộc nhĩ thương phẩm tập trung tại Trung tâm sản xuất giống Thanh niên và Trường dạy nghề quốc tế tỉnh Hua Phăn (02 mô hình, quy mô: 350m ² /mô hình, công suất đạt 30 tấn nguyên	thương phẩm (nấm Sò, Mộc nhĩ), sơ chế nấm khô và sản xuất phân hữu cơ từ nguồn phế thải nấm phù hợp với điều kiện tỉnh Hòa Phăn (tiếng Việt, tiếng Lào) - Đào tạo được 05 cán bộ kỹ thuật được cấp giấy chứng nhận đào tạo của Trung tâm NC&PTCNSH Thanh Hoá. - 01 Phương án nhân rộng mô hình (tiếng Việt, tiếng Lào); - 01 Đĩa DVD; - 01 Báo cáo tổng kết dự án (tiếng Việt, tiếng Lào).							

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2017	Thu hồi	
			 nghệ trồng nấm tại tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào.	liệu/năm/mô hình) - Theo dõi các chỉ tiêu kinh tế- kỹ thuật của các mô hình. - Hội thảo đánh giá kết quả của các mô hình tại Lào. - Hoàn thiện bản hướng dẫn kỹ thuật nhân giống nấm, sản xuất nấm Sò, nấm Mộc nhĩ thương phẩm, sơ chế nấm khô và sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ nguồn phế thải sản xuất nấm thương phẩm phù hợp với điều kiện tự nhiên, KT-XH của tỉnh Hủa Phăn - Lào. - Xây dựng phương án nhân rộng mô hình và phát triển nghề trồng nấm tại tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào.								
	Cộng									587,111		

II. Nhiệm vụ chuyên tiếp: 01

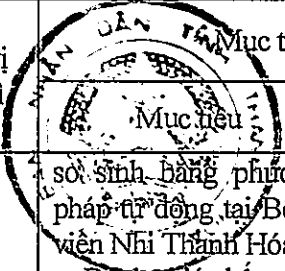
S T T	Nhiệm vụ KH&CN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Kết quả thực hiện bước 1	Kế hoạch thực hiện tiếp theo và kết quả dự kiến	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)				
			Mục tiêu	Nội dung					Tổng số	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2017	Thu hồi
1.	Đề tài: "Đổi mới, nâng cao chất lượng kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa"	Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.	- Đánh giá đúng thực trạng, chất lượng kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2015. - Đề ra được các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. - Đánh giá thực trạng chất lượng kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2011 - 2015. - Học tập trao đổi kinh nghiệm tại tỉnh Vĩnh Phúc, Nghệ An, Đà Nẵng. - Xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.	- Bảng tổng hợp kết quả điều tra khảo sát - Báo cáo tóm tắt thực hiện đề tài - Báo cáo tổng kết đề tài - Các báo cáo chuyên đề. - Dự thảo Quy trình - Báo cáo kiến nghị về thực hiện các giải pháp - Phương án sử dụng kết quả nghiên cứu - Bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. - Đánh giá thực trạng chất lượng kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2011 - 2015. - Học tập kinh nghiệm tại tỉnh Nghệ An, Vĩnh Phúc, TP Đà Nẵng. - Viết báo cáo chuyên đề	- Xây dựng quy trình công tác chuẩn bị; tổ chức, tiến hành kỳ họp Hội đồng nhân dân, triển khai nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh vào cuộc sống. + Dự thảo: - Tổ chức Hội thảo: "Đổi mới, nâng cao chất lượng kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa" - Viết báo cáo kiến nghị về thực hiện các giải pháp. - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu. - Viết báo cáo tổng kết.	6/2015 - 8/ 2016	395,268	395,268	165,268	150,000	0
Cộng												150,000	

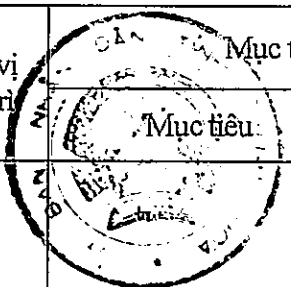
III. Nhiệm vụ mới: 09

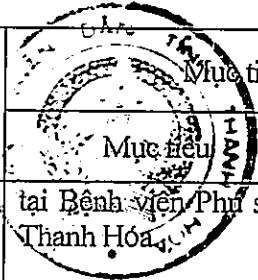


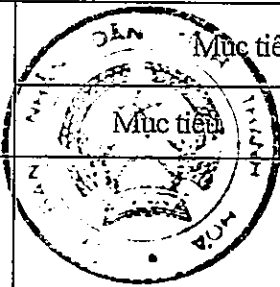
S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
1.	Đề tài: “Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay”.	Ban Tổ chức tỉnh ủy Thanh Hóa	Đánh giá được thực trạng chất lượng sinh hoạt chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa từ năm 2010 – 2015. - Đề xuất được giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa. - Xây dựng được bộ tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay.	- Thu thập thông tin, đánh giá thực trạng chất lượng sinh hoạt chi bộ các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2010 - 2015. - Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa. Tổng hợp, xây dựng Đề án: “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay” trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy. - Đề xuất bộ tiêu chí đánh giá chất lượng chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả đề tài	- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài - Báo cáo tóm tắt thực hiện đề tài - Báo cáo tổng hợp số liệu điều tra khảo sát - Báo cáo thực trạng chất lượng sinh hoạt chi bộ các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, từ năm 2010 – 2015. - Đề án “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay”. - Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng chi bộ trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa. - 01 bài báo công bố kết quả đề tài.	18 tháng	755,740	755,740	305,740	0

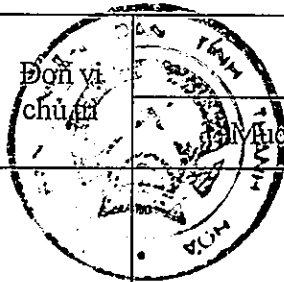
S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
				- Viết báo cáo tổng kết, nghiệm thu đề tài.						
2.	Đề tài: “Nghiên cứu giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị đình làng ở Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay”.	Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa	- Đánh giá được thực trạng về bảo tồn, phát huy giá trị của đình làng ở Thanh Hóa; - Đề xuất được giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị đình làng ở Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay.	- Thu thập thông tin khái quát về đình làng ở Thanh Hóa tại các xã/phường/thị trấn. - Nghiên cứu giá trị và thực trạng bảo tồn, phát huy giá trị đình làng ở Thanh Hóa - Bài học kinh nghiệm bảo tồn và phát huy giá trị của một số đình làng ở Việt Nam - Nghiên cứu giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị đình làng ở Thanh Hóa - Xây dựng bản đồ đình làng ở Thanh Hóa - Biên soạn sách giới thiệu về đình làng ở Thanh Hóa - Xây dựng các báo cáo kiến nghị với các cơ quan, đơn vị có liên quan về việc thực hiện các giải pháp của đề tài. - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả đề tài - Viết báo cáo tổng kết, nghiệm thu đề tài.	- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện đề tài - Các báo cáo chuyên môn. - Báo cáo giải pháp phát huy giá trị đình làng ở Thanh Hóa - Báo cáo kiến nghị các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp của đề tài. - Bản đồ đình làng ở Thanh Hóa - 100 cuốn sách Đình làng xứ Thanh - Kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu - 01 bài báo công bố kết quả đề tài	18 tháng	728,070	684,570	284,570	0
3.	Đề tài: “Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật thay máu cho	Bệnh viện Nhi Thanh	- Ứng dụng thành công kỹ thuật thay máu cho trẻ vàng da	- Ứng dụng kỹ thuật thay máu tự động trong điều trị cho trẻ vàng da sơ sinh tại	- Các báo cáo chuyên môn: + “Một số yếu tố liên quan tới chỉ định thay máu tự động	18 tháng	699,330	491,810	191,810	0

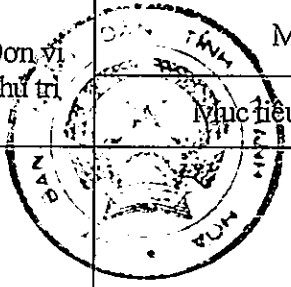
S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
	trẻ vàng da sơ sinh bằng phương pháp tự động tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa"	Hoá	 sơ sinh bằng phương pháp tự động tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa - Đánh giá kết quả thay máu tự động cho 30 bệnh nhân sơ sinh mắc bệnh vàng da	Bệnh viện Nhi Thanh Hóa. - Nghiên cứu xác định một số yếu tố liên quan đến chỉ định của phương pháp thay máu tự động trong điều trị vàng da tăng bilirubin GT. - Hội thảo khoa học: - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu	trong điều trị vàng da tăng bilirubin GT tại bệnh viện Nhi Thanh Hóa" + “Kết quả ứng dụng kỹ thuật thay máu tự động trong điều trị bệnh vàng da tăng bilirubin GT tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa” - Tập bài tham luận hội thảo - Báo cáo tổng kết đề tài - Báo cáo phương án sử dụng kết quả nghiên cứu - Bài báo công bố kết quả nghiên cứu đăng trên tạp chí chuyên ngành - Đĩa DVD					
4.	Đề tài: “Nghiên cứu, bảo tồn và phát triển loài cây thuốc quý hiếm Bảy lá một hoa (<i>Paris polyphylla</i> Smith) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa”	Ban quản lý Khu BTTN Pù Luông	- Đánh giá được đặc tính sinh vật học, thực trạng phân bố của loài cây Bảy lá một hoa tại Khu BTTN Pù Luông. - Xây dựng được hướng dẫn kỹ thuật nhân giống, gây trồng loài cây bảy lá một hoa - Xây dựng được vườn giống gốc và mô hình trồng bảy lá một hoa (01 mô hình nhân giống bằng hạt; 01 mô hình nhân giống chồi củ) tại Khu BTTN Pù Luông.	-Nghiên cứu đặc tính sinh vật học, thực trạng phân bố của loài cây Bảy lá một hoa tại Khu BTTN Pù Luông. - Phân tích đánh giá chất lượng dược liệu - Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật nhân giống và sản xuất cây giống phục vụ trồng vườn giống, các thí nghiệm và mô hình tại Khu BTTN Pù Luông - Xây dựng vườn giống gốc tại Vườn Khu BTTN Pù Luông để làm vườn lưu giữ và bảo tồn	- Vườn cây giống gốc bảy lá một hoa diện tích 100.m ² - Mô hình trồng thử nghiệm bảy lá một hoa (Báo cáo đánh giá kết quả của mô hình trồng bảy lá một hoa tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông) - Báo cáo: “Thực trạng phân bố của loài cây Bảy lá một hoa tại Khu BTTN Pù Luông”. - Bản đồ phân bố bảy lá một hoa tại Khu BTTN Pù Luông - Bản mô tả đặc điểm của loài cây Bảy lá một hoa tại Khu BTTN Pù Luông. - Bản hướng dẫn kỹ thuật nhân giống bảy lá một hoa	36 tháng	1.352,550	1.311,81 0	511,810	0

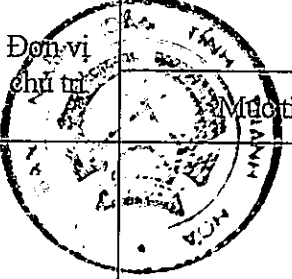
S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
				- Hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật trồng bảy lá một hoa - Tập huấn chuyển giao hướng dẫn kỹ thuật nhân giống và gây trồng cho người dân. - Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm bảy lá một hoa - Xây dựng phương án bảo tồn cây bảy lá một hoa. - Xây dựng phương án sử dụng và nhân rộng kết quả đề tài	- Bản hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc bảy lá một hoa - Báo cáo phương án bảo tồn cây bảy lá một hoa - Báo cáo phương án sử dụng và nhân rộng kết quả đề tài - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học công nghệ chuyên ngành - Báo cáo tóm tắt, báo cáo tổng kết đề tài					
5.	Đề tài: "Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật nội soi cắt thận tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa"	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa	- Ứng dụng thành công phẫu thuật nội soi cắt thận tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. - Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi cắt thận cho 30 bệnh nhân.	- Ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật nội soi cắt thận - Hội thảo khoa học: Kỹ thuật phẫu thuật nội soi cắt thận tại Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa. - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu. - Viết báo cáo khoa học tổng kết đề tài	- Báo cáo chuyên môn: Kết quả ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật nội soi cắt thận. - Kỷ yếu Hội thảo. - Báo cáo tổng kết khoa học đề tài. - Báo cáo phương án sử dụng kết quả nghiên cứu. - Bài báo công bố kết quả nghiên cứu đăng trên tạp chí trong nước. - đĩa DVD.	18 tháng	2.210,334	1.162,668	462,668	0
6.	Đề tài: "Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật sàng lọc trước sinh tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa năm 2017-2018"	Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa	- Ứng dụng thành công kỹ thuật sàng lọc trước sinh tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa. - Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến kết quả sàng lọc trước sinh	1. Ứng dụng kỹ thuật sàng lọc trước sinh tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa. a) Chuyển giao kỹ thuật sàng lọc trước sinh cho 6 bác sỹ, 4 kỹ thuật viên tư vấn và thực hiện thành thạo kỹ thuật Double test.	- Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài - Báo cáo tóm tắt kết quả đề tài - Báo cáo tổng hợp, xử lý số liệu. - Báo cáo chuyên môn - Bản hướng dẫn kỹ thuật Quy	18 tháng	932,870	586,230	236,230	0

S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
			 tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa.	Triple test. b) Tư vấn 1000 thai phụ đến khám tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa có tuổi thai từ 11 tuần đến 19 tuần 6 ngày (dự kiến có 600 thai phụ đồng ý tham gia làm xét nghiệm sàng lọc trước sinh) 2. Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến kết quả sàng lọc trước sinh tại bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa 3. Hội thảo khoa học: Kết quả ứng dụng Kỹ thuật sàng lọc trước sinh tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa năm 2017-2018 4. Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu. 5. Nghiệm thu đề tài.	trình sàng lọc trước sinh được chuyển giao. - Kế hoạch sử dụng kết quả. - 01 bài công bố kết quả nghiên cứu					
7.	Đề tài: "Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa"	Ban Tuyên giáo tỉnh ủy	- Hệ thống và đánh giá được thực trạng các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thanh Hóa.	- Khảo sát, thu thập tài liệu về hệ thống các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa - Đánh giá thực trạng và giá trị tiêu biểu của các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa - Đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh	- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài; - Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện đề tài; - Dự thảo Chỉ thị gửi Ban thường vụ Tỉnh ủy; - Sách chuyên khảo; - Báo cáo kiến nghị các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp của đề tài; - Bài báo công bố kết quả của đề tài.	18 tháng	517,000	517,000	217,000	0

S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
				Hóa - Biên tập sách chuyên khảo: Di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Xây dựng báo cáo kiến nghị các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp của đề tài - Viết báo cáo tổng kết, nghiệm thu đề tài.						
8.	Đề tài: "Nghiên cứu ứng dụng phẫu thuật tim hở điều trị bệnh tim ở người lớn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa năm 2017-2019"	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	- Đào tạo được 12 bác sĩ, 24 kỹ thuật viên nắm vững kỹ thuật phẫu thuật tim hở điều trị bệnh tim ở người lớn; - Ứng dụng phẫu thuật tim hở ở người lớn cho 30 bệnh nhân với kết quả thành công trên 95% tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa.	- Ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật tim hở a) Đào tạo 02 lớp phẫu thuật để ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật tim hở tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa; b) Tổ chức khám sàng lọc cho khoảng 200 bệnh nhân c) Tiến hành phẫu thuật mổ tim hở tối thiểu cho 30 bệnh nhân. Báo cáo chuyên môn: Kết quả ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật tim hở điều trị một số bệnh tim ở người lớn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. - Hội thảo khoa học: Kết quả ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật tim hở để điều trị một số bệnh tim người	- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài; - Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện đề tài; - Danh sách 12 bác sĩ, 24 kỹ thuật viên kỹ thuật phẫu thuật tim hở điều trị bệnh tim ở người lớn; - Bản Hướng dẫn kỹ thuật phẫu thuật tim hở điều trị bệnh tim ở người lớn được chuyển giao; - Đĩa DVD; - Kế hoạch sử dụng kết quả đề tài; - Bài báo công bố kết quả của đề tài.	24 tháng	3.255,320	705,900	255,000	0

S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
				lớn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả đề tài -Viết báo cáo tổng kết, nghiệm thu đề tài						
9.	Đề tài: "Nghiên cứu sản xuất Gừng Trâu theo tiêu chuẩn Global GAP tại huyện Thọ Xuân hướng tới xuất khẩu"	UBND huyện Thọ Xuân	* Mục tiêu chung: Sản xuất thành công gừng Trâu tại huyện Thọ Xuân - Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn Global GAP hướng tới xuất khẩu * Mục tiêu cụ thể: - Xây dựng được bản hướng dẫn kỹ thuật sản xuất gừng trâu theo tiêu chuẩn Global GAP phù hợp với điều kiện đất bãi bồi, tỉnh Thanh Hóa. - Xây dựng thành công mô hình sản xuất gừng trâu quy mô 5ha, năng suất ≥ 60 tấn/ha được công nhận tiêu chuẩn Global GAP.	1. Điều tra điều kiện tự nhiên, đánh giá chất lượng đất, nguồn nước; lựa chọn địa điểm triển khai thực hiện mô hình trồng gừng Trâu. - Địa điểm điều tra: 03 xã của huyện Thọ Xuân (xã Hạnh Phúc, xã Xuân Hòa, xã Xuân Yên). - Báo cáo phân tích, xử lý số liệu điều tra. - Phân tích mẫu đất, nước vùng triển khai đề tài. - Khảo sát, lựa chọn địa điểm triển khai đề tài. - Xây dựng báo cáo: Điều kiện tự nhiên, chất lượng đất, nước vùng triển khai đề tài. Lựa chọn địa điểm triển khai đề tài. 2. Bố trí thực nghiệm các biện pháp kỹ thuật sản xuất gừng Trâu phù hợp với điều kiện vùng đất bãi bồi của huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Xây dựng	- Báo cáo bổ sung điều kiện tự nhiên, chất lượng đất, nước vùng triển khai đề tài. - Mô hình thâm canh gừng Trâu quy mô 5ha, đạt năng suất ≥ 60 tấn/ha, được cấp chứng nhận mô hình đạt tiêu chuẩn Global GAP, sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng xuất khẩu. - Bản hướng dẫn kỹ thuật sản xuất gừng Trâu phù hợp với điều kiện khí hậu đất đai tại Thọ Xuân theo tiêu chuẩn Global GAP. - Đĩa DVD ghi lại quá trình thực hiện đề tài. - Báo cáo phương án sử dụng kết quả. - Báo cáo khoa học tổng kết đề tài.	24 tháng	2.737,600	1.561,100	661,100	0

S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
				bản hướng dẫn kỹ thuật sản xuất gừng Trâu phù hợp với điều kiện khí hậu đất đai tại Thọ Xuân theo tiêu chuẩn Global GAP. - Bố trí thực nghiệm kỹ thuật sản xuất gừng Trâu phù hợp với điều kiện vùng đất bãi bồi của huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa: 3 xã (xã Hạnh Phúc, xã Xuân Hòa, xã Xuân Yên) $\times 0,1 \text{ ha/xã} = 0,3 \text{ ha}$. - Xây dựng bản hướng dẫn kỹ thuật sản xuất gừng Trâu phù hợp với điều kiện khí hậu đất đai tại Thọ Xuân theo tiêu chuẩn Global GAP 3. Đào tạo cán bộ kỹ thuật, Tập huấn kỹ thuật sản xuất gừng Trâu theo tiêu chuẩn Global GAP cho người dân vùng triển khai đề tài. 1. Đào tạo cán bộ kỹ thuật tại Hà Nội: 04 cán bộ. 2. Tập huấn kỹ thuật sản xuất gừng Trâu theo tiêu chuẩn Global GAP. - Biên soạn tài liệu tập huấn. - Tổ chức tập huấn: + Địa điểm: tại 03 xã (xã						

S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi
				Hạnh Phúc, xã Xuân Hòa, xã Xuân Yên) huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. + Thành phần: nông dân vùng triển khai đề tài. + Số lượng: 03 lớp (50 người/lớp; 01 xã/lớp). + Thời gian: 03 ngày/lớp. 4. Xây dựng mô hình thâm canh gừng Trâu năng suất và hiệu quả cao theo tiêu chuẩn Global GAP. - Địa điểm: tại xã Hạnh Phúc, huyện Thọ Xuân - Thời gian: + Gừng trâu: từ tháng 2 - 10/2018. + Quy mô: Gừng trâu: 5ha. - Quy trình áp dụng: Áp dụng theo tiêu chuẩn Global GAP. - Báo cáo kết quả mô hình. - Chứng nhận mô hình đạt tiêu chuẩn Global GAP, sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng xuất khẩu. 5. Tổ chức hội nghị đầu bờ, hội thảo khoa học tuyên truyền nhân rộng mô hình - Tổ chức hội nghị đầu bờ đánh giá hiệu quả của mô						

S T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)				
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH	Cấp năm 2017	Th u hồi	
				hình tại huyện Thọ Xuân. Số lượng: 01 hội nghị (50 người/hội nghị). - Tổ chức Hội thảo: “Đánh giá hiệu quả áp dụng sản xuất Gừng Trâu theo tiêu chuẩn Global GAP và quảng bá, giới thiệu sản phẩm”. 6. Xây dựng phương án sử dụng kết quả đề tài 7. Tổng kết, nghiệm thu đề tài.							
	Cộng									3,125,928	

Tổng kinh phí SNKH cấp đợt này cho 14 nhiệm vụ KH&CN là 3.863.039.000 đồng (Ba tỷ, tám trăm sáu mươi ba triệu, không trăm ba mươi chín ngàn đồng chẵn)/.